

Số: 162/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số: 145/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

Chị Trần Thị Hồng H, sinh năm 1979.

HKTT: Số 7, ngách 24, ngõ 376 đường K, phường H, quận T, thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Phòng 2107 - CT2, Khu đô thị T, quận N, thành phố Hà Nội.

Anh Phương Cao Đ, Sinh năm 1976.

HKTT: Số 167, đường T, phường K, quận T, Hà Nội và nơi cư trú: Số 210 L, phường K, quận T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 04 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị Hồng H và anh Phương Cao Đ nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị H và anh Đ không có con chung.

- **Về tài sản chung:** Chị H và anh Đ không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị H và anh Đ mỗi người phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0007544 và số 0007543 ngày 01/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T, thành phố Hà Nội.

- **Về những vấn đề khác:** Chị H và anh Đ không có yêu cầu gì khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THA dân sự quận Thanh Xuân;
- UBND phường K, quận T, Hà Nội (Giấy CNKH số 71 ngày 28/10/2021)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN

Thẩm phán

Lê Bảo Long

